

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

Trường: THCS Minh Đức Năm tốt nghiệp: 2025

TT	Số định danh cá nhân	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi sinh	Trường	Ghi chú
1	031210019561	Lê Phú Bình An	Nam	Kinh	23/12/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
2	031210018368	Lê Vũ Bảo An	Nam	Kinh	30/06/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
3	030210008348	Lưu Bảo An	Nam	Sán Diu	19/02/2010	Hải Dương	THCS Minh Đức	
4	031310007877	Bùi Ngọc Anh	Nữ	Kinh	25/12/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
5	031310009852	Bùi Nguyễn Kim Anh	Nữ	Kinh	08/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
6	031210015866	Bùi Quang Anh	Nam	Kinh	24/03/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
7	031210011202	Đào Việt Anh	Nam	Kinh	28/04/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
8	031310009525	Đặng Hà Anh	Nữ	Kinh	29/04/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
9	031210012431	Lê Đức Anh	Nam	Kinh	07/10/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
10	031310008125	Lê Mai Anh	Nữ	Kinh	25/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
11	031310012925	Lê Thị Minh Anh	Nữ	Kinh	26/09/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
12	031210002872	Lê Việt Anh	Nam	Kinh	29/08/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
13	031310009372	Nguyễn Minh Anh	Nữ	Kinh	07/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
14	022210000069	Nguyễn Thế Anh	Nam	Kinh	26/12/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
15	031310000793	Phạm Thị Ngọc Anh	Nữ	Kinh	20/02/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
16	031210002334	Trần Huy Anh	Nam	Kinh	19/04/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
17	031310002082	Trịnh Hà Anh	Nữ	Kinh	19/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
18	031210005644	Vũ Thế Anh	Nam	Kinh	27/03/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	

TT	Số định danh cá nhân	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi sinh	Trường	Ghi chú
19	031210016525	Vũ Việt Anh	Nam	Kinh	13/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
20	031310014204	Bùi Ngọc Ánh	Nữ	Kinh	23/06/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
21	031310002511	Bùi Nguyễn Ngọc Ánh	Nữ	Kinh	18/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
22	031310000268	Đào Thị Hồng Ánh	Nữ	Kinh	09/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
23	034310009095	Lê Thị Ngọc Ánh	Nữ	Kinh	27/12/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
24	031310013595	Nguyễn Ngọc Ánh	Nữ	Kinh	08/02/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
25	031310010338	Phạm Thị Ngọc Ánh	Nữ	Kinh	14/10/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
26	031209018516	Trần Vũ Phước Ân	Nữ	Kinh	18/03/2009	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
27	031210019630	Hoàng Gia Bảo	Nam	Kinh	29/10/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
28	031210007580	Vũ Văn Bảo	Nam	Kinh	15/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
29	031210015880	Trịnh Hòa Bình	Nam	Kinh	02/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
30	031310006455	Hoàng Ngọc Châu	Nữ	Kinh	15/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
31	031310008899	Lê Thị Minh Châu	Nữ	Kinh	13/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
32	031310017106	Đinh Diệp Chi	Nữ	Kinh	18/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
33	031310001143	Đinh Quế Chi	Nữ	Kinh	18/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
34	031310012470	Trần Yến Chi	Nữ	Kinh	20/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
35	031310002318	Bùi Thị Chúc	Nữ	Kinh	20/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
36	031310002318	Đào Tuấn Cường	Nam	Kinh	07/09/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
37	031210009491	Hoàng Mạnh Cường	Nam	Kinh	16/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
38	031210008678	Nguyễn Phú Cường	Nam	Kinh	13/03/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	

TT	Số định danh cá nhân	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi sinh	Trường	Ghi chú
39	026310004088	Nguyễn Thị Bích Diệp	Nữ	Kinh	30/11/2010	Vĩnh Phúc	THCS Minh Đức	
40	031310006292	Lê Hồng Dung	Nữ	Kinh	01/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
41	031310001979	Lê Thị Kim Dung	Nữ	Kinh	27/10/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
42	031210014201	Bùi Đức Duy	Nam	Kinh	20/03/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
43	030210009603	Lê Tiến Duy	Nam	Kinh	15/01/2010	Hải Dương	THCS Minh Đức	
44	095310004786	Huỳnh Lê Kiều Duyên	Nữ	Kinh	10/03/2010	Kiên Giang	THCS Minh Đức	
45	031210019362	Dương Trí Dũng	Nam	Kinh	20/03/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
46	031210013034	Hoàng Tiến Dũng	Nam	Kinh	26/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
47	031210002898	Nguyễn Anh Hùng Dũng	Nam	Kinh	06/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
48	031310015908	Bùi Thị Ánh Dương	Nữ	Kinh	27/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
49	031310012656	Bùi Thị Thùy Dương	Nữ	Kinh	15/08/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
50	031310003676	Lê Phạm Thùy Dương	Nữ	Kinh	22/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
51	031310001220	Lê Thị Ánh Dương	Nữ	Kinh	29/06/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
52	031210011054	Nguyễn Thái Dương	Nam	Kinh	04/03/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
53	008210002026	Phạm Văn Dương	Nam	Kinh	29/04/2010	Tuyên Quang	THCS Minh Đức	
54	031210016080	Tạ Phạm Hải Dương	Nam	Kinh	27/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
55	031310008926	Trần Thị Thuý Dương	Nữ	Kinh	12/02/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
56	031310002465	Vũ Thị Thùy Dương	Nữ	Kinh	02/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
57	031210011485	Đỗ Hữu Đạt	Nam	Kinh	16/12/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
58	031210009630	Hoàng Tiến Đạt	Nam	Kinh	22/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	

TT	Số định danh cá nhân	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi sinh	Trường	Ghi chú
59	031210011023	Phạm Tiến Đạt	Nam	Kinh	29/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
60	031210020153	Bùi Minh Đức	Nam	Kinh	16/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
61	031210004036	Dương Minh Đức	Nam	Kinh	19/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
62	033209004036	Đỗ Trung Đức	Nam	Kinh	30/07/2009	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
63	031210002366	Hà Việt Đức	Nam	Kinh	17/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
64	031210013151	Lê Anh Đức	Nam	Kinh	11/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
65	031210017459	Phạm Minh Đức	Nam	Kinh	03/08/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
66	031310019554	Phạm Thị Minh Em	Nữ	Kinh	15/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
67	031210014987	Hoàng Hoàng Gia	Nam	Kinh	10/08/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
68	031310002193	Bùi Hương Giang	Nữ	Kinh	24/02/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
69	031310006474	Bùi Nguyễn Thu Giang	Nữ	Kinh	15/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
70	031310010930	Bùi Thị Hương Giang	Nữ	Kinh	02/06/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
71	001310006789	Đỗ Hương Giang	Nữ	Kinh	08/08/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
72	031210012125	Nguyễn Phú Trường Giang	Nam	Kinh	21/04/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
73	031310003444	Trịnh Hương Giang	Nữ	Kinh	24/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
74	031310006025	Lê Thanh Hà	Nữ	Kinh	22/12/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
75	077210001382	Nguyễn Vũ Hải	Nam	Kinh	12/10/2010	Vũng Tàu	THCS Minh Đức	
76	031310001666	Vũ Thị Ngọc Hân	Nữ	Kinh	28/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
77	031310007286	Bùi Minh Hằng	Nữ	Kinh	13/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
78	031310003519	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	Kinh	23/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	

THCS
NG
CƠ
ỨC
QUẬN

TT	Số định danh cá nhân	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi sinh	Trường	Ghi chú
79	031210010726	Đàm Đức Hiếu	Nam	Kinh	30/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
80	031210013697	Đỗ Vũ Minh Hiếu	Nam	Kinh	10/06/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
81	031210009286	Hoàng Minh Hiếu	Nam	Kinh	25/03/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
82	034210009780	Nguyễn Bá Chí Hiếu	Nam	Kinh	21/12/2010	Thái Bình	THCS Minh Đức	
83	031210015434	Phạm Minh Hiếu	Nam	Kinh	13/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
84	031210010609	Phạm Trọng Hiệu	Nam	Kinh	13/10/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
85	031210015361	Phạm Tuấn Hòa	Nam	Kinh	09/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
86	031210016152	Bùi Huy Hoàng	Nam	Kinh	27/04/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
87	031210010585	Bùi Lê Tuyên Hoàng	Nam	Kinh	22/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
88	031210017888	Nguyễn Duy Đức Hoàng	Nam	Kinh	25/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
89	031210017688	Trần Huy Hoàng	Nam	Kinh	06/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
90	031210010533	Vũ Việt Hoàng	Nam	Kinh	13/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
91	031210009626	Vương Anh Hoàng	Nam	Kinh	24/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
92	031210019676	Bùi Văn Học	Nam	Kinh	09/01/2010	Quảng Ninh	THCS Minh Đức	
93	031310010710	Trần Thu Hồng	Nữ	Kinh	11/06/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
94	031210001988	Cù Ngọc Khánh Huy	Nam	Kinh	23/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
95	031210001051	Nguyễn Khang Huy	Nam	Kinh	22/12/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
96	031210009117	Nguyễn Vũ An Huy	Nam	Kinh	12/09/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
97	031210001988	Cù Khánh Huyền	Nữ	Kinh	28/12/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
98	231310000062	Lê Minh Huyền	Nữ	Kinh	29/12/2010	Liên bang Nga	THCS Minh Đức	

NGUYỄN T.P.

TT	Số định danh cá nhân	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi sinh	Trường	Ghi chú
99	031310004627	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Nữ	Kinh	11/04/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
100	031310009973	Vũ Ngọc Huyền	Nữ	Kinh	06/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
101	038210024364	Chu Đình Hùng	Nam	Kinh	15/04/2010	Thanh Hóa	THCS Minh Đức	
102	031210000381	Đỗ Quyết Hùng	Nam	Kinh	09/03/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
103	031210006600	Mai Xuân Hùng	Nam	Kinh	19/10/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
104	031210010934	Phạm Quốc Hùng	Nam	Kinh	24/09/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
105	031210013139	Trịnh Văn Hùng	Nam	Kinh	04/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
106	031210007004	Bùi Gia Hưng	Nam	Kinh	16/09/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
107	031210018215	Vũ Duy Hưng	Nam	Kinh	02/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
108	031210012202	Vũ Thanh Hưng	Nam	Kinh	05/04/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
109	031310006676	Bùi Thị Lan Hương	Nữ	Kinh	18/06/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
110	030310006694	Vũ Mai Hương	Nữ	Kinh	18/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
111	031310009270	Bùi Thu Hường	Nữ	Kinh	07/12/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
112	031210008301	Bùi Doãn Hường	Nam	Kinh	27/10/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
113	031210012986	Lại Chí Khang	Nam	Kinh	05/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
114	031210011981	Bùi Nam Khánh	Nam	Kinh	24/08/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
115	031210004819	Bùi Quang Khánh	Nam	Kinh	29/06/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
116	031210001608	Bùi Xuân Khánh	Nam	Kinh	28/10/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
117	031210004158	Nguyễn Duy Khánh	Nam	Kinh	25/08/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
118	031210002039	Phạm Toàn Khánh	Nam	Kinh	20/03/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	

TT	Số định danh cá nhân	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi sinh	Trường	Ghi chú
119	031210001406	Hoa Đăng Khoa	Nam	Kinh	30/10/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
120	031210020345	Bùi Mạnh Kiên	Nam	Kinh	01/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
121	031210016388	Bùi Văn Kiên	Nam	Kinh	25/02/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
122	031210019026	Đỗ Hữu Kiên	Nam	Kinh	04/03/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
123	031210007753	Lã Chí Kiên	Nam	Kinh	17/02/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
124	031210005981	Nguyễn Trung Kiên	Nam	Kinh	30/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
125	031210008718	Phùng Văn Kiên	Nam	Kinh	27/09/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
126	022310007181	Đặng Thị Kiều	Nữ	Dao	28/02/2010	Quảng Ninh	THCS Minh Đức	
127	031310013003	Đinh Ngọc Lan	Nữ	Tày	01/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
128	026310000114	Nguyễn Thị Lan	Nữ	Kinh	09/07/2010	Vĩnh Phúc	THCS Minh Đức	
129	031310013054	Ninh Ngọc Lan	Nữ	Kinh	05/08/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
130	031310017503	Vũ Hương Lan	Nữ	Kinh	23/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
131	031310005801	Bùi Nguyễn Thùy Lâm	Nữ	Kinh	29/08/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
132	031210007684	Bùi Vũ Hải Lâm	Nam	Kinh	08/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
133	001210063654	Hoàng Gia Bảo Lâm	Nam	Kinh	15/10/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
134	031310010491	Lê Trần Trúc Lâm	Nữ	Kinh	06/07/2010	Hải Dương	THCS Minh Đức	
135	019210000452	Nguyễn Hữu Phúc Lâm	Nam	Tày	08/12/2010	Thái Nguyên	THCS Minh Đức	
136	031310013678	Bùi Ngọc Linh	Nữ	Kinh	30/06/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
137	031310015906	Dương Thuý Linh	Nữ	Kinh	24/09/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
138	031310011368	Lê Khánh Linh	Nữ	Kinh	13/09/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	

TT	Số định danh cá nhân	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi sinh	Trường	Ghi chú
139	031310008231	Nguyễn Gia Linh	Nữ	Kinh	07/12/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
140	031310005728	Nguyễn Phương Linh	Nữ	Kinh	05/06/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
141	031310016769	Nguyễn Thị Hà Linh	Nữ	Kinh	09/12/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
142	031210018847	Bùi Thế Long	Nam	Kinh	07/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
143	030210018361	Phạm Ngọc Long	Nam	Kinh	28/10/2010	Hải Dương	THCS Minh Đức	
144	038210017125	Phùng Bảo Long	Nam	Kinh	27/05/2010	Quảng Ninh	THCS Minh Đức	
145	031210005895	Dương Gia Lộc	Nam	Kinh	04/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
146	031310011914	Đỗ Thúy Ngọc Mai	Nữ	Kinh	03/08/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
147	030210012964	Đỗ Tiến Mạnh	Nam	Kinh	28/01/2010	Hải Dương	THCS Minh Đức	
148	031310007748	Hoàng Thị Trà Mi	Nữ	Kinh	25/12/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
149	031210010607	Bùi Bình Minh	Nam	Kinh	27/08/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
150	031210020377	Nguyễn Hoàng Minh	Nam	Kinh	10/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
151	030210006289	Nguyễn Quang Minh	Nam	Kinh	19/01/2010	Hải Dương	THCS Minh Đức	
152	031210016850	Phạm Trường Minh	Nam	Kinh	19/02/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
153	031310009559	Hoàng Thị Trà My	Nữ	Kinh	21/06/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
154	031310014136	Nguyễn Thảo My	Nữ	Kinh	09/06/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
155	031210001069	Bùi Hoà Nam	Nam	Kinh	30/04/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
156	031210014796	Nguyễn Hoài Nam	Nam	Kinh	24/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
157	040210021104	Vì Giang Nam	Nam	Thái	11/02/2010	Nghệ An	THCS Minh Đức	
158	031310012792	Đoàn Thị Thúy Nga	Nữ	Kinh	19/08/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	

10/11/2011
5
34
12/11/2011

TT	Số định danh cá nhân	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi sinh	Trường	Ghi chú
159	031310013743	Bùi Thị Thảo Ngân	Nữ	Kinh	09/06/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
160	031310001967	Lê Thị Thanh Ngân	Nữ	Kinh	24/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
161	022310006316	Nguyễn Phương Ngân	Nữ	Kinh	02/02/2010	Quảng Ninh	THCS Minh Đức	
162	031310007924	Bùi Thị Khánh Ngọc	Nữ	Kinh	27/10/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
163	031310001848	Lê Thị Minh Ngọc	Nữ	Kinh	04/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
164	031310003241	Lê Y Ngọc	Nữ	Kinh	01/12/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
165	031310013217	Tô Thị Khánh Ngọc	Nữ	Kinh	05/10/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
166	031310010970	Vũ Minh Ngọc	Nữ	Kinh	05/04/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
167	031210006084	Dương Tường Nguyên	Nam	Kinh	06/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
168	031310002873	Đoàn Thảo Nguyên	Nữ	Kinh	07/03/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
169	031210010695	Lê Khôi Nguyên	Nam	Kinh	05/10/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
170	031210018007	Nguyễn Bảo Nguyên	Nam	Kinh	16/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
171	031210013926	Nguyễn Hoàng Nguyên	Nam	Kinh	18/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
172	031209019089	Dương Phúc Nguyễn	Nam	Kinh	16/04/2009	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
173	031210000636	Bùi Cao Thành Nhân	Nam	Kinh	22/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
174	001310007418	Hoàng Minh Nhi	Nữ	Tây	07/02/2010	Hà Nội	THCS Minh Đức	
175	031310013061	Lê Thị Quý Nhi	Nữ	Kinh	07/04/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
176	031310002758	Nguyễn Ngọc Nhi	Nữ	Kinh	23/08/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
177	031310004525	Phạm Uyên Nhi	Nữ	Kinh	25/08/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
178	031310015675	Nguyễn Hồng Nhung	Nữ	Kinh	29/08/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	

ỦY
IG
CƠ
ĐỨC
ĐỨC

TT	Số định danh cá nhân	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi sinh	Trường	Ghi chú
179	031210009470	Bùi Tuấn Phong	Nam	Kinh	25/10/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
180	031210019925	Dương Bách Phong	Nam	Kinh	17/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
181	026310004994	Chu Thị Phương	Nữ	Sán Diu	27/10/2010	Vĩnh Phúc	THCS Minh Đức	
182	031310017142	Đỗ Thu Phương	Nữ	Kinh	23/06/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
183	031210006674	Nguyễn Đăng Phương	Nam	Kinh	07/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
184	030310000936	Nguyễn Mai Phương	Nữ	Kinh	03/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
185	031310001702	Nguyễn Thu Phương	Nữ	Kinh	16/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
186	031310007726	Vũ Thị Ngọc Phương	Nữ	Kinh	09/09/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
187	031310003014	Vũ Thu Phương	Nữ	Kinh	13/12/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
188	035310005965	Dương Bích Phượng	Nữ	Kinh	03/12/2010	Hà Nam	THCS Minh Đức	
189	031210019918	Nguyễn Phú Hoàng Quân	Nam	Kinh	19/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
190	031210001415	Bùi Văn Quyền	Nam	Kinh	12/09/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
191	031210008021	Đặng Minh Quyền	Nam	Kinh	10/10/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
192	022310006394	Đặng Như Quỳnh	Nữ	Dao	14/01/2010	Quảng Ninh	THCS Minh Đức	
193	015310008383	Đỗ Thị Như Quỳnh	Nữ	Tày	19/09/2010	Yên Bái	THCS Minh Đức	
194	001310022695	Lê Nguyễn Như Quỳnh	Nữ	Kinh	15/10/2010	Hà Nội	THCS Minh Đức	
195	031210012310	Lê Văn Quý	Nam	Kinh	15/10/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
196	031210006346	Bùi Thanh Sang	Nam	Kinh	28/10/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
197	031210013569	Lê Đình Sinh	Nam	Kinh	15/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
198	030210020096	Nguyễn Xuân Sinh	Nam	Kinh	26/10/2010	Hải Dương	THCS Minh Đức	

TT	Số định danh cá nhân	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi sinh	Trường	Ghi chú
199	031210001932	Phạm Quang Sơn	Nam	Kinh	28/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
200	031210006452	Phạm Văn Tài	Nam	Kinh	12/10/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
201	031210005608	Đỗ Minh Thành	Nam	Kinh	20/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
202	038210039192	Trương Xuân Thành	Nam	Kinh	21/01/2010	Thanh Hóa	THCS Minh Đức	
203	030210017145	Lê Viết Thắng	Nam	Kinh	13/01/2010	TP Hồ Chí Minh	THCS Minh Đức	
204	031210001549	Trần Danh Thắng	Nam	Kinh	05/01/2010	Thanh Hóa	THCS Minh Đức	
205	049210011448	Nguyễn Hoàng Thiên	Nam	Kinh	03/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
206	031210018048	Vũ Minh Thiên	Nam	Kinh	25/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
207	031210006041	Trịnh Đức Thịnh	Nam	Kinh	10/08/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
208	031310016367	Vũ Thị Anh Thơ	Nữ	Kinh	14/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
209	031310004259	Lê Phương Thúy	Nữ	Kinh	05/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
210	031310001764	Lê Trần Linh Thư	Nữ	Kinh	28/06/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
211	031310009892	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	Kinh	26/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
212	031210004205	Vũ Đức Tiến	Nam	Kinh	08/09/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
213	031210003084	Vũ Văn Tiến	Nam	Kinh	04/09/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
214	031310015002	Lê Thị Thu Trang	Nữ	Kinh	15/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
215	031310006633	Nguyễn Huyền Trang	Nữ	Kinh	24/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
216	031310004204	Vũ Huyền Trang	Nữ	Kinh	10/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
217	031310003925	Vũ Thùy Trang	Nữ	Kinh	01/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
218	031210014139	Đỗ Quốc Trọng	Nam	Kinh	27/01/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	

TT	Số định danh cá nhân	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi sinh	Trường	Ghi chú
219	031210012569	Dương Hoàng Anh Tuấn	Nam	Kinh	23/02/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
220	031210017489	Dương Minh Tuấn	Nam	Kinh	14/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
221	031210004861	Nguyễn Hoàng Tuấn	Nam	Kinh	19/04/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
222	031210018697	Trần Thanh Tùng	Nam	Kinh	13/06/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
223	031210011954	Vũ Hoàng Tùng	Nam	Kinh	31/03/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
224	031210007524	Vũ Lâm Tùng	Nam	Kinh	03/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
225	031310009076	Phạm Thị Thanh Tú	Nữ	Kinh	15/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
226	031210003651	Vũ Đức Tường	Nam	Kinh	17/06/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
227	036310006882	Nguyễn Thị Thảo Uyên	Nữ	Kinh	22/07/2010	Nam Định	THCS Minh Đức	
228	031310003763	Trần Thảo Vân	Nữ	Kinh	22/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
229	031310013238	Bùi Thảo Vi	Nữ	Kinh	01/09/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
230	031310004060	Nguyễn Yến Vi	Nữ	Kinh	08/05/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
231	031210004154	Bùi Trần Hoàng Việt	Nam	Kinh	25/02/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
232	031210005591	Đỗ Hoàng Vinh	Nam	Kinh	14/03/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
233	038210016775	Lương Đức Vinh	Nam	Kinh	28/02/2010	Thanh Hóa	THCS Minh Đức	
234	031210018071	Nguyễn Hiền Vinh	Nam	Kinh	07/06/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
235	031210015395	Vũ Văn Quang Vinh	Nam	Kinh	31/03/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
236	031210003248	Bùi Trung Tuấn VT	Nam	Kinh	02/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
237	031210010485	Nguyễn Minh Vũ	Nam	Kinh	06/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
238	031210010590	Nguyễn Minh Vương	Nam	Kinh	20/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	

THCS
MINH ĐỨC
ĐỨC

(Signature)

TT	Số định danh cá nhân	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi sinh	Trường	Ghi chú
239	031210011804	Bùi Minh Vương	Nam	Kinh	10/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
240	031310011571	Bùi Thị Bảo Vy	Nữ	Kinh	20/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
241	031310013282	Bùi Thị Hà Vy	Nữ	Kinh	26/07/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
242	031310016815	Đào Nguyễn Tường Vy	Nữ	Kinh	19/09/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
243	031310002324	Lưu Thị Vy	Nữ	Kinh	17/11/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	
244	031310008853	Vũ Thị Phương Vy	Nữ	Kinh	11/02/2010	Hải Phòng	THCS Minh Đức	

Bộ phận nhập liệu
Trong danh sách này có 244 người học được đề nghị công nhận tốt nghiệp THCS.

Hải Phòng, ngày 12 tháng 05 năm 2025

Người nhập
(Ký, ghi rõ họ tên)

Bùi Văn Tư
Bùi Văn Tư

Người soát
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đỗ Thu Hiền
Đỗ Thu Hiền
Lại Phú Hiền
Lại Phú Hiền

Hội đồng xét tốt nghiệp
Trong danh sách này có 244 người học được đề nghị công nhận tốt nghiệp THCS.

Hải Phòng, ngày 12 tháng 05 năm 2025

Thư ký
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hồng Nhung
Nguyễn Thị Hồng Nhung

Chủ tịch Hội đồng
(Ký, ghi rõ họ tên)



Phạm Văn Minh
HIỆU TRƯỞNG
Bùi Thị Hồng

Cán bộ xét duyệt
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phạm Văn Minh

Xác nhận của Phòng giáo dục
Trong danh sách này có 244 người học được công nhận tốt nghiệp THCS.

Hải Phòng, ngày 13 tháng 5 năm 2025

Trưởng phòng GDDT
(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Văn Năng
TRƯỞNG PHÒNG